

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HSST

Ngày: 24/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đào Long Hải.

2. Bà Lý Thị The.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa:

Ông Bùi Tổng Chung- Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2019/TLST- HS ngày 02 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2015 đối với các bị cáo:

1. Pờ Hừ G- sinh năm 1997 tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản T, xã B, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Pờ Phí Đ và bà: Ly Mò B (cả hai đều đã chết); Bị cáo sống chung với Lý Phí L- sinh năm 1999 và có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2018, đến ngày 02/01/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cầm đi khỏi nơi cư trú nay. Có mặt.

2. Ky Mò C- sinh năm 1991 tại xã B, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản T, xã B, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Ky Cha G và con bà: Vàng Mỳ S (cả hai đều đã chết); Bị cáo sống chung với Ly Gạ L- sinh năm 1994 và có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2018, đến ngày 02/01/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cầm đi khỏi nơi cư trú nay. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ly Gạ L- sinh năm 1994.

Địa chỉ: Bản T, xã B, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

Người phiên bào chữa cho các bị cáo: Ông Phan Văn Nhật- Luật sư cộng tác viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ, ngày 24/12/2018 Pờ Hừ G sinh năm 1997, trú tại bản T, xã B, huyện Mường Tè đang ở nhà thì thấy Ky Mò C sinh năm 1991, trú cùng bản điều khiển xe máy của C đi qua, G xin đi cùng và được C đồng ý. Sau đó, C điều khiển xe máy của C chở G về trung tâm xã B để C mua gạo cho gia đình. Mua được gạo, G có rủ C đi lên khu vực bản Nậm Pục thuộc xã Nậm Khao để tìm bông chít đem về bán. Khi đến đầu cầu bản Nậm Pục cũ C và G xuống xe, để xe máy ở lề đường rồi cùng nhau đi lên tà luy dương để bẻ bông chít, bẻ bông chít được một lúc thì có một người đàn ông dân tộc La Hủ điều khiển xe máy đi hướng thị trấn Mường Tè đi lên. Khi đến gần người đàn ông này dừng xe máy lại và hỏi “*hai anh em có phải là người La Hủ không?*”. Nghe người đàn ông hỏi vậy thì G và C có trả lời lại là “*đúng rồi*” và đi xuống chỗ người đàn ông đang dừng xe máy, người đàn ông này lại hỏi “*Có mua thuốc phiện không?*”. Sau khi nghe người đàn ông này hỏi vậy, C trả lời lại là “*không có tiền*” còn G trả lời là “*Có, bán có em một ít*” đồng thời G lấy 300.000đ đưa cho người đàn ông này (khi G đưa tiền cho người đàn ông này thì C có nhìn thấy). Sau đó, người đàn ông này bảo G đi xuống tà luy âm rồi đưa cho G 03 gói thuốc phiện được gói bằng mảnh nilon màu xanh. Nhận được thuốc phiện, G cho vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc rồi quay lại chỗ C và nói “*mua được thuốc phiện rồi, đi về thôi*”. Nghe G nói vậy, C đã đồng ý và lấy xe máy chở G về, trên đường về G nói với C khi về đến nhà sẽ cho C sử dụng cùng. Đến 10 giờ cùng ngày, khi C và G đến bản P, xã B thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Tè bắt quả tang cùng vật chứng gồm: 03 gói thuốc phiện và 01 chiếc xe mô tô BKS 25F3-9975.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 02 ngày 24/12/2018 của người giám định tư pháp theo vụ việc- Công an huyện Mường Tè và bản kết luận: 03 gói vật chứng thu giữ của Pờ Hừ G và Ky Mò C có tổng khối lượng 8,35 gam.

Tại bản kết luận giám định số 59/GĐ- KTHS ngày 04/01/2019 của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 03 mẫu vật gửi đến giám định đều là ma túy, loại thuốc phiện.

Đối với gói 02 có khối lượng 1,41 gam và gói 03 có khối lượng là 0,7 gam đã gửi hết đi giám định và không hoàn lại mẫu vật. Đối với gói 01 có khối lượng 6,24 gam đã trích gửi đi giám định 1,04 gam. Số thuốc phiện còn lại sau giám định 5,2 gam thuốc phiện (gói 01); 01 xe máy hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của cơ quan Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè.

Tại bản cáo trạng số 20/CT- VKS- MT ngày 02/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố các bị cáo Pờ Hừ G và Ky Mò C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên Tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên các bị cáo Pờ Hừ G và Ky Mò C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; áp dụng điểm

bkhoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Pờ Hừ G từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 02 tháng tù, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ky Mò C 01 năm 04 tháng đến 1 năm 10 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng tịch thu tiêu hủy 5,2 gam thuốc phiện còn lại sau giám định và trả lại cho gia đình bị cáo Ky Mò C chiếc xe máy. Các bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện kiểm sát, không bổ sung tranh luận gì chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa người bào chữa cho các bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng, nội dung bản luận tội, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Pờ Hừ G, đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt và xin miễn toàn bộ án phí HSST cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Tại phiên Tòa và trong quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, biên bản khám xét, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người liên quan, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Hồi 10 giờ 00 phút ngày 24/12/2018, tại khu vực bản P, xã B, Mường Tè, Lai Châu. Tổ công tác Công an huyện Mường Tè bắt quả tang Pờ Hừ G- sinh năm 1997 và Ky Mò C- sinh năm 1991 cùng trú tại bản Tả, xã B, huyện Mường Tè đang có hành vi tàng trữ trái phép 03 gói thuốc phiện có tổng khối lượng 8,35 gam thuốc phiện để sử dụng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi phạm tội của mình bị pháp luật

ng nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Xét vai trò đồng phạm của các bị cáo Pờ Hừ G và Ky Mò C HĐXX thấy bị cáo Pờ Hừ G là người trực tiếp thực hiện giao dịch và mua bán thuốc phiện với người đàn ông lạ mặt dân tộc La Hủ, nên bị cáo G là người có vai trò chính, Ky Mò C là người giúp sức trong việc chở G về và được G hứa khi về đến nhà sẽ cho C sử dụng thuốc phiện cùng, nên Ky Mò C đồng phạm với Pờ Hừ G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Khi quyết định hình phạt cho các bị cáo cần áp dụng mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo là dân tộc thiểu số đều sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn nên cần áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo thì các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, là người nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Theo lời khai của Pờ Hừ G và Ky Mò C thì nguồn gốc số thuốc phiện thu giữ của G là do G mua được của một người đàn ông dân tộc La Hủ lạ mặt ở khu vực bản Nậm Pục, xã Nậm Khao. Do các bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không xác minh để xử lý trong cùng vụ án này được. HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng:

Vật chứng còn lại của vụ án: 5,2 gam thuốc phiện, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên Tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt và đề nghị được xin lại chiếc xe máy vì đây là tài sản chung của gia đình. Xét yêu cầu của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là có căn cứ. HĐXX cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH 14. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, đều sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[8] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Pờ Hừ G và Ky Mò C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Pờ Hừ G 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, bị cáo được khấu trừ

thời gian tạm giữ từ ngày 24/12/2018 đến ngày 02/01/2019. Thời hạn tù còn lại tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Ky Mò C 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/12/2018 đến ngày 02/01/2019. Thời hạn tù còn lại tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo từ ngày tuyên án đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 5,2 gam thuốc phiện.

- Trả lại cho bị cáo Ky Mò C chiếc xemáy biển kiểm soát 25F3- 9975, hiệu HON DA- Wave RSX màu xanh đen(xe đã qua sử dụng).

(Vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Tè và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 07/5/2019).

3. Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Pờ Hừ G và Ky Mò C.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu (01);
- VKS ND tỉnh Lai Châu (01);
- VKSND huyện Mường Tè (01);
- Công an huyện + THAHS (02);
- THADS huyện (01);
- Các bị cáo; người có QLNVLQ (03);
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA (01);
- Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Vũ Văn Bình